ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỢNG TIẾN

BIỂU PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2027

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2027
I	**Các chỉ tiêu Kinh tế**		
1	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm cấp xã	**%**	8,0
2	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/người/năm	60,0
3	Giá trị sản sản phẩm/1 ha đất trồng trọt	Triệu đồng	118,0
4	Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	7.890,0
-	*Thóc*	Tấn	7.220,0
-	*Ngô*	Tấn	670,0
5	Diện tích trồng rừng	Ha	150,0
6	Diện tích trồng chè mới và trồng thay thế	Ha	2,0
7	Sản lượng chè búp tươi	Tấn	905,0
8	Sản lượng rau các loại	Tấn	2.110,0
9	Tổng đàn gia súc, gia cầm	Con	89.170,0
-	*Tổng đàn trâu*	Con	160,0
-	*Tổng đàn bò*	Con	160,0
-	*Tổng đàn dê*	Con	450,0
-	*Tổng đàn lợn*	Con	8.000,0
-	*Tổng đàn gia cầm*	Con	80.400,0
10	Diện tích nuôi trồng thủy sản	Ha	179,0
-	Sản lượng nuôi trồng thủy sản	Tấn	380,0
11	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Triệu đồng	8.430,0
-	Thu NSNN không bao gồm tiền sử dụng đất	Triệu đồng	6.930,0
-	Thu tiền sử dụng đất	Triệu đồng	1.500,0
12	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều	điểm %	1,5
	Trong đó:		
-	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	
-	Giảm tỷ lệ hộ cận nghèo	%	
20	Xây dựng xã đạt chuẩn NTM	xã	**Đạt**

II	**Các chỉ tiêu xã hội *(09 nhóm chỉ tiêu)***		
1	Giải quyết việc làm mới	Lao động	300
2	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	72
-	Trong đó: Tỷ lệ lao động được cấp văn bằng, chứng chỉ	%	38
3	Tỷ lệ lao động có kỹ năng công nghệ thông tin đến năm 2030	%	70
4	Tỷ lệ đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho lực lượng lao động đến năm 2030	%	22
5	Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi	%	0,1
6	Tỷ lệ người dân được hưởng chính sách khám sức khỏe hằng năm	%	100
7	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	100
8	Phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện năm 2026	Người	550
9	Chỉ tiêu về văn hóa:		
-	Tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa	%	93
-	Tỷ lệ xóm đạt chuẩn văn hóa	%	93
-	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	100
10	Chỉ tiêu quân sự		
	Tỷ lệ lực lượng dân quân, tự vệ so với dân số (%)	%	2,85
	Thực hiện giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định (%)	%	100
11	Chỉ tiêu an ninh		
-	Cai nghiện ma túy bắt buộc và tự nguyện tại cơ sở cai nghiện	Người	3
	Lập hồ sơ giáo dục tại xã phường	Người	1
	Tỷ lệ giảm tai nạn giao thông trên 3 tiêu chí hằng năm (số vụ, số người chết, số người bị thương)	%	5
-	Tỷ lệ giảm số vụ cháy cấp III và không để xảy ra vụ cháy đặc biệt nghiêm trọng cấp V hằng năm	%	5
12	Chuyển đổi số:	%	
-	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định tốc độ trên 1GB/s	%	95
-	Tỷ lệ dân số phủ sóng 5G	%	80
	Tổng số hồ sơ công việc của cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước	%	100

	- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên mạng	%	100
III	**Các chỉ tiêu môi trường *(03 chỉ tiêu)***		
1	Duy trì độ che phủ rừng	%	56,6
2	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt đạt chuẩn quy định	%	85,0
3	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh	%	88,0